

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2021/HS-ST

Ngày 28-6-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Mai Anh Tuấn

*Thẩm phán:* Ông Nguyễn Đức Cảnh

*Hội thẩm nhân dân:* Ông Ngô Đức Cảnh

Ông Vũ Viết Thiệu

Ông Lê Văn Thắng

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Bùi Xuân Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên toà:*** Ông Trần Việt Kiên và Bà Nguyễn Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 77/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2021 theo Q định đưa vụ án ra xét xử số 77/2021/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Minh Q - sinh năm 1992; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKTT: Số 9/802 đường ĐB, phường LH, thành phố ND, tỉnh Nam Định; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Tự do; Họ và tên bố: Trần Văn Khang, sinh năm 1963 (đã chết); Họ và tên mẹ: Lê Thị Thu Hà, sinh năm 1971; Gia đình có 02 anh em. Bị cáo là con thứ 2; Bị cáo chưa có vợ, chưa có con; Tiền án: Ngày 26/3/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; Ngày 24/6/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 25 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt 06 tháng tù của bản án ngày 26/3/2013 buộc Trần Minh Q chấp hành 31 tháng tù giam. Trần Minh Q chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/8/2015; Ngày 18/12/2017 bị Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/12/2019; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ ngày 01/02/2021, sau đó chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam, Công an tỉnh Nam Định.

\* Luật sư bào chữa cho bị cáo theo quy định tại Điều 76 BLTTHS:

Luật sư Lại Đức Thịnh – Văn phòng luật sư IQS, Đoàn luật sư tỉnh Nam Định.(có mặt)

\* Người làm chứng:

1. Anh Trần Đăng T, sinh năm 1969 (vắng mặt)
2. Ông Nguyễn Văn Y, sinh năm 1958 (vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 15 giờ 15 phút ngày 01/02/2021, tổ công tác của Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định phối hợp với Chi cục Hải quan Hà Nam Ninh đang làm nhiệm vụ trên đường trong khuôn viên Reort Bắc Hà thuộc khu du lịch Quất Lâm, thị trấn Quất Lâm, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định phát hiện một nam giới có biểu hiện nghi vấn đã tiến hành kiểm tra. Đối tượng tự khai tên Trần Minh Q, sinh năm 1992, trú tại : Số 9/802 đường Điện Biên, phường Lộc Hoà, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. Quá trình kiểm tra thu giữ: Trên tay phải Q đang cầm 01 ví da màu đen đã cũ KT (26x18) cm, bên trong ví đựng ; 02 (hai) lọ nhựa màu vàng đều có đường kính 07 cm, trên bề mặt lọ đều có chữ ROTER, bên trong lọ thứ nhất có chứa 500 viên nén màu nâu nhạt (ký hiệu M1), bên trong lọ thứ hai có chứa 498 viên nén màu nâu nhạt (ký hiệu M2), trên bề mặt 998 viên nén một mặt đều có dòng chữ NO ( Q khai nhận đó là 998 viên thuốc lắc) ; 01 (một) chiếc tất chân bằng vải đã cũ màu trắng, trên bề mặt có dòng chữ aoshilan, bên trong tất có 01 khẩu súng bằng kim loại đã cũ có KT (19x12) cm, ốp lót tay cầm bằng nhựa màu đen, trên bề mặt ốp in hình ngôi sao năm cánh, bên trong hộp tiếp đạn có chứa 02 viên đạn đều có chiều dài khoảng 04 cm, đường kính khoảng 07 milimet (niêm phong ký hiệu S). Q khai nhận đó là khẩu súng của Q, Q cất giấu trong người để tự vệ cho bản thân ; 01 (một) dao gập bằng kim loại đã cũ màu ghi xám chiều dài 22 cm, trên bề mặt có dòng chữ BROWNING; 01 (một) đôi gang tay vải màu đỏ ; 01 (một) thẻ căn cước công dân mang tên Trần Minh Q ; Trong túi áo khoác bên phải Q đang mặc 01 túi nilon màu trắng KT (10x8) cm, trên bề mặt túi có dòng chữ FANNI, bên trong túi có 01 túi nilon màu trắng KT (8x5) cm, bên trong túi này có chứa 37 viên nén màu nâu nhạt, trên bề mặt mỗi viên một mặt đều có chữ NO ( Q khai nhận đó là 37 viên thuốc lắc (niêm phong ký hiệu M) và 01 túi nilon màu trắng KT (3x2) cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng (phong ký hiệu K, Q khai là Ketamin và toàn bộ số ma túy thu giữ niêm phong ký hiệu M, M1, M2, K là của Q, Q cất giấu trong người để sử dụng dần cho bản thân ; Thu trong túi quần Q đang mặc 02 (hai) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone đều đã cũ. Tổ công tác đã đưa Q và mời người làm chứng về trụ sở Công an thị trấn Quất Lâm lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Minh Q (BL 13-21). Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Minh Q: Không thu giữ gì thêm (BL30).

Cơ quan điều tra tiến hành trưng cầu giám định chất ma túy đối với mẫu vật nghi là ma túy, giám định vũ khí quân dụng và giám định chất ma túy trong mẫu nước tiểu thu giữ của Trần Minh Q tại Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định (BL38-39; 45-46; 55-56). Tại bản kết luận giám định số 198/GĐKTHS ngày

03/02/2021 kết luận: Khẩu súng gửi giám định là súng ngắn K54, cỡ nòng 7,62mm, thuộc vũ khí quân dụng; 02 viên đạn gửi giám định là loại đạn 7,62x25mm, thuộc vũ khí quân dụng, thường được sử dụng để bắn cho loại súng cỡ nòng 7,62mm (BL58) ; Tại bản kết luận giám định số 192/GĐKTHS ngày 04/02/2021 kết luận: Mẫu gồm các viên nén màu nâu nhạt, trên bề mặt mỗi viên đều có một mặt có chữ NO trong phong bì niêm phong ký hiệu M, M1, M2 gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy MDMA. Tổng khối lượng mẫu M: 15,543 gam; Tổng khối lượng mẫu M1: 208,460 gam; Tổng khối lượng mẫu M2: 208,760 gam (BL42); Mẫu các hạt dạng tinh thể rắn màu trắng trong túi nilon niêm phong ký hiệu K gửi giám định không phải là ma túy thuộc danh mục các chất ma túy theo quy định của Chính phủ. Khối lượng mẫu K: 1,817 gam (BL42) ; Tại bản kết luận giám định số 193/GĐKTHS ngày 04/02/2021 kết luận: Có tìm thấy thành phần các chất gồm: Amphetamin, Methamphetamin, MDMA trong nước tiểu của Q gửi giám định. Methamphetamin và MDMA là các chất ma túy thuộc danh mục các chất ma túy theo quy định của Chính phủ; Amphetamin là sản phẩm chuyển hoá của Methamphetamin trong nước tiểu (BL47).

Tại CQĐT, Trần Minh Q khai nhận: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 01/02/2021, Trần Minh Q thuê taxi đến khu vực trạm thu phí Liêm Tuyền thuộc địa phận tỉnh Hà Nam. Q đến quán nước gặp một người đàn ông không quen biết hỏi mua 1.000 viên thuốc lắc, người này đồng ý bán cho Q với giá 36.500.000 đồng. Q đưa tiền và người đàn ông đưa cho Q 02 lọ nhựa màu vàng nói là đủ 1.000 viên ma túy thuốc lắc màu nâu nhạt, Q nhận cho vào trong chiếc ví cầm tay của Q mục đích để sử dụng dần cho bản thân. Tiếp đó người này cho thêm Q 01 túi nilon màu trắng đựng các hạt tinh thể rắn màu trắng và 01 túi nilon màu trắng đựng 37 viên ma túy thuốc lắc màu nâu nhạt, Q nhận số ma túy rồi cất vào túi áo và thuê xe taxi mang toàn bộ số ma túy vừa mua về khu vực bãi tắm Quất Lâm, huyện Giao Thủy để chơi. Khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày Q mang theo số ma túy xuống xe đi bộ một mình trong khuôn viên Resort Bắc Hà thuộc khu du lịch bãi tắm Quất Lâm thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện thu giữ số ma túy và súng đạn như trên.

Về nguồn gốc khẩu súng và 02 viên đạn đã thu giữ, Q khai: Chiều ngày 31/01/2021 Q đi bộ trong công viên Prato (gần siêu thị Big C) thuộc phường Lộc Hòa, thành phố Nam Định phát hiện trên bãi cỏ cạnh gốc cây 01 khẩu súng bằng kim loại, trong hộp tiếp đạn có 02 viên đạn được đựng trong chiếc tất chân bằng vải màu trắng đã cũ, Q biết đó là khẩu súng K54, nên Q mang khẩu súng bên trong có 02 viên đạn về cất giấu. Sáng ngày 01/02/2021 khi gọi taxi đi Hà Nam mua ma túy Q đã lấy khẩu súng mang theo để tự vệ, phòng thân, Q chưa sử dụng khẩu súng, đạn để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật nào và không có ý định giao nộp cho cơ quan chức năng (BL134-174).

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng của vụ án: 01 (một) túi niêm phong số 192/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định; 01 (một) túi niêm phong mã số PS2A 070277 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định; 01 (một) túi niêm phong số 193/GĐKTHS (B) của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định; 01 (một) khẩu súng ngắn 7,62mm K54; 02 (hai)

viên đạn 7,62x25mm; 01 (một) chiếc áo khoác màu đen đã cũ; 01 (một) dao gấp bằng kim loại màu ghi xám đã cũ, dài khoảng 22cm, trên bề mặt có chữ BROWNING; 01 (một) đôi găng tay vải màu đỏ đã cũ; 01 (một) chiếc tất chân bằng vải màu trắng đã cũ, có chữ aoshilan; 01 (một) chiếc ví cầm tay màu đen đã cũ, kích thước khoảng 26x18cm; 01 (một) căn cước công dân mang tên Trần Minh Q; 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone vỏ màu xanh rêu đã cũ; 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone vỏ màu đen đã cũ; Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra đã tiêu hủy mẫu nước tiểu thu giữ. Những vật chứng còn lại chuyển cùng hồ sơ vụ án để giải Q theo quy định của pháp luật.

Cáo trạng số 51/CTr-VKS-P1 ngày 24/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố Trần Minh Q về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 249 và tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 304 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Minh Q phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Xử phạt Trần Minh Q từ 19 năm 06 tháng đến 20 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 304, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xử phạt Trần Minh Q từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

Áp dụng Điều 55 BLHS, buộc Trần Minh Q phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội từ 24 năm 06 tháng đến 25 năm 06 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 BLHS 2015 sửa đổi năm 2017 để xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Người bào chữa trình bày: Về tội danh nhất trí như bản cáo trạng, đề nghị HĐXX xem xét tình tiết thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị HĐXX Q định hình phạt mức thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định vẫn giữ nguyên quan điểm như bản luận tội và không có ý kiến gì khác.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Q định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ sau: Biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang; lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa; kết luận giám định; biên bản đối chất; lời khai người làm chứng và các tài liệu trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Ngày 01/02/2021, Trần Minh Q đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 432,763 gam MDMA nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và tàng trữ trái phép 01 súng ngắn K54 và 02 viên đạn là vũ khí quân dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Trần Minh Q đã bị kết án với tình tiết “Tái phạm”, chưa được xoá án tích. Hành vi của Trần Minh Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 249 BLHS và điểm h khoản 2 Điều 304 BLHS năm 2015;

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm vào các quy định của Nhà nước về quản lý vũ khí quân dụng, đe dọa đến an ninh chính trị và gây mất trật tự trị an xã hội.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. HĐXX, áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 18/12/2017, bị cáo bị Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết “Tái phạm”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/12/2019. Trần Minh Q phạm tội lần này thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”. Đây là tình tiết tăng nặng định khung theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 304 BLHS và là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng, nhân thân của bị cáo và đề nghị của Viện kiểm sát. HĐXX Q định áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm trừng trị đồng thời giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 (một) túi niêm phong số 192/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định; 01 (một) túi niêm phong mã số PS2A 070277 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định; 01 (một) túi niêm phong số 193/GĐKTHS (B) của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định; 01 (một) chiếc áo khoác màu đen đã cũ; 01 (một) dao gấp bằng kim loại màu ghi xám đã cũ, dài khoảng 22cm, trên bề mặt có chữ BROWNING; 01 (một)

đôi găng tay vải màu đỏ đã cũ; 01 (một) chiếc tất chân bằng vải màu trắng đã cũ, có chữ aoshilan; 01 (một) chiếc ví cầm tay màu đen đã cũ, kích thước khoảng 26x18cm; Ma túy là chất nhà nước cấm lưu hành và những vật chứng còn lại không có giá trị nên tịch thu, tiêu hủy.

01 (một) khẩu súng ngắn 7,62mm K54; 02 (hai) viên đạn 7,62x25mm. Những vật chứng này hiện đang lưu giữ và bảo quản tại kho quân khí – Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Nam Định. Vì vậy, tịch thu và giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Nam Định xử lý theo quy định của pháp luật.

01 (một) căn cước công dân mang tên Trần Minh Q; 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone vỏ màu xanh rêu đã cũ; 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone vỏ màu đen đã cũ. Những vật chứng này không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **Q ĐỊNH:**

1. Tuyên bố Trần Minh Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

Áp dụng khoản điểm b khoản 4 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS 2015 sửa đổi năm 2017. Xử phạt Trần Minh Q 20 ( hai mươi) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản điểm h khoản 2 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015 sửa đổi năm 2017. Xử phạt Trần Minh Q 05 (năm) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

Áp dụng Điều 55 BLHS, buộc Trần Minh Q phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 25 (hai mươi lăm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/02/2021.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS 2015 sửa đổi năm 2017; Điều 106 BLTTHS;

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) túi niêm phong số 192/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định; 01 (một) túi niêm phong mã số PS2A 070277 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định; 01 (một) túi niêm phong số 193/GĐKTHS (B) của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định; 01 (một) chiếc áo khoác màu đen đã cũ; 01 (một) dao gấp bằng kim loại màu ghi xám đã cũ, dài khoảng 22cm, trên bề mặt có chữ BROWNING; 01 (một) đôi găng tay vải màu đỏ đã cũ; 01 (một) chiếc tất chân bằng vải màu trắng đã cũ, có chữ aoshilan; 01 (một) chiếc ví cầm tay màu đen đã cũ, kích thước khoảng 26x18cm;

Tịch thu và giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Nam Định: 01 (một) khẩu súng ngắn 7,62mm K54; 02 (hai) viên đạn 7,62x25mm để xử lý theo quy định của pháp luật.

Trả lại cho Trần Minh Q: 01 (một) căn cước công dân mang tên Trần Minh Q; 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone vỏ màu xanh rêu đã cũ; 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone vỏ màu đen đã cũ.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận tài sản thi hành án số 53/21 ngày 28/5/2021 giữa Phòng PC 04 - Công an tỉnh Nam Định và Cục thi hành án Dân sự tỉnh Nam Định).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Trần Minh Q phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo Trần Minh Q có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND Cấp cao;
- VKSND Cấp cao;
- VKND tỉnh Nam Định;
- Công an tỉnh Nam Định;
- Sở tư pháp Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

**Mai Anh Tuấn**